

Bản án số: 223/2024/HS-ST
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Bà Huỳnh Anh Thư.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 234/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Nhựt L, sinh năm 2000 tại tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: nhà trọ Nguyễn Văn H, tổ 4c, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C và bà Nguyễn Kiều E; tiền án: không, tiền sự: không; ngày 16/4/2024, bị tạm giữ đến ngày 24/4/2024 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** ông Nguyễn Đình C1, sinh năm 2002; nơi cư trú: khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Nhựt L và Nguyễn Đình C1 có mối quan hệ quen biết với nhau.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 15/4/2024, L đang ở tại phòng trọ số C, nhà trọ Nguyễn Văn H, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhận được tin nhắn từ tài khoản “Đình_83” trên app “HeeSay” (ứng dụng tìm bạn trên mạng) của Nguyễn Đình C1. L và C1 nói chuyện với nhau đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, C1 rủ L đến phòng trọ của C1 chơi thì L đồng ý. Sau đó, L kết bạn zalo với C1 qua tài khoản zalo “Cung” rồi C1 gửi vị trí định vị của C1 cho L. L điều khiển xe mô tô biển số 69L1-196.39 đi đến phòng trọ của C1 tại khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi đến nơi L và C1 vào phòng trọ ngồi nói chuyện một lúc rồi quan hệ tình dục đồng tính với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong, C1 đi vào nhà vệ sinh tắm, L nhìn thấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu xanh của C1 đang để trên nệm nên lấy trộm bỏ vào túi quần. L tiếp tục lục trong túi áo khoác của C1 lấy trộm 01 bóp da màu nâu bên trong có 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Đình C1; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng V mang tên Nguyễn Đình C1 và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đình C1 rồi đi ra ngoài điều khiển xe mô tô của L đi về phòng trọ tại phường H, thành phố T. Khi tắm xong, C1 không thấy L trong phòng và phát hiện bị mất điện thoại và bóp da nên đến Công an phường K trình báo sự việc. Ngày 16/4/2024, L được Công an phường K mời đến trụ sở làm việc. Tại đây, L khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản của Cung nên Công an phường K lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu xanh; 01 (một) cái ví da màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Đình C1; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng V mang tên Nguyễn Đình C1; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đình C1.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản thành phố Tân Uyên số 68/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2024 kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu xanh và 01 bóp da màu nâu (đã qua sử dụng) có tổng giá trị 16.910.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 237/CT-VKSTU ngày 09/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo: Đặng Nhựt L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung: giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Nhựt L từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Bị cáo không có ý kiến trình bày ý kiến:

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được tại ngoại để có điều kiện đi làm kiếm tiền chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an thành phố T](#), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và có đơn xin vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/4/2024, tại [khú phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương](#), bị cáo [Đặng Nhựt L](#) có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax và 01 bóp da màu nâu có tổng giá trị 16.910.000 đồng của bị hại [Nguyễn Đình C1](#).

Hành vi của bị cáo [Đặng Nhựt L](#) thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên còn trẻ, có sức khỏe, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, lười lao động mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo để đưa ra mức hình phạt cho phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo còn bị bệnh hiểm nghèo (HIV) nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước; có nơi cư trú rõ ràng. Trường hợp của bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/6/2018 và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sửa chữa bản thân dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, biết ăn năn, hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu xanh; 01 (một) cái ví da màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Đình C1; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng V mang tên Nguyễn Đình C1; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đình C1 là tài sản của bị hại bị chiếm đoạt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho bị hại là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo [Đặng Nhứt L](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo [Đặng Nhứt L](#) 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 30/9/2024).

Giao bị cáo [Đặng Nhứt L](#) cho [Ủy ban nhân dân phường H](#), [thành phố T, tỉnh Bình Dương](#) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo [Đặng Nhứt L](#) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng (2);
- UBND phường Hội Nghĩa, TP Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ, 12.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền